

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 27-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Văn Toàn và bà Phạm Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Tô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chiu Sinh C**; sinh ngày: 11/5/1999 tại huyện B, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chiu Chấn T và bà Triệu Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1955 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Bị hại:** Chiu A T1 (đã chết); sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh – Người đại diện hợp pháp của bị hại tham gia tố tụng: anh Chiu Đức M; sinh ngày 10/6/1997; nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (là em trai của bị hại); có mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện của bị hại** (ông Chiu Sáng P và bà Linh Thị P1 – là bố, mẹ của anh Chiu A T1): bà Mai Thị L; sinh năm 1989 – Luật sư Công ty Luật T, Chi nhánh số X, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Đặng Thị T2; sinh ngày 04/9/1995; nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn Q; sinh ngày 14/6/1995; nơi cư trú: khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh Triệu A H1; sinh ngày 12/8/1995; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh Triệu A H2; sinh ngày 18/4/1993; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/10/2023, Chìu Sinh C (không có giấy phép lái xe theo quy định; trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,521 miligam/1 lít khí thở; nồng độ cồn trong máu 6,02 miligam/100 mililit máu) điều khiển xe mô tô biển số 14Z1 - 212.14 (có dung tích xi lanh 97 cm³), chở phía sau anh Triệu A H1 (sinh năm 1995; trú tại thôn K, xã Đ, huyện B) di chuyển theo hướng xã Đ đi thị trấn B (huyện B), đến Km10+200, Huyện lộ 02 (T – K), thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh do đi không đúng phần đường quy định nên đã đâm vào xe mô tô biển số 14R1 - 060.96 do anh Chìu A T1 (sinh năm 1992; trú tại thôn N, xã Đ, huyện B) điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Chìu A T1 bị thương nặng sau đó tử vong, anh Triệu A H bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14Z1 - 212.14, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 14R1 - 060.96 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ba Chẽ lập hồi 20 giờ ngày 12 tháng 10 năm 2023 thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn do quá trình cấp cứu bị người bị nạn. Các dấu vết, phương tiện đều được giữ nguyên hiện trạng. Chiều rộng mặt đường bê tông rộng 5,5m, đoạn đường được chia thành hai chiều đường ngược chiều nhau bằng dải phân cách vạch vàng nét đứt, mỗi chiều đường rộng 2,675m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ thôn K đi thôn T làm mép đường chuẩn: Xe mô tô 14Z1 - 212.14 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, phần đầu xe hướng thôn T, phần đuôi xe hướng thôn K; trục bánh trước và sau xe mô tô cách mép chuẩn lần lượt là 3,75m và 4,2m. Xe mô tô 14R1 - 060.96 nằm đổ bên phải trên lề đường, phần đầu xe hướng T, phần đuôi xe hướng K; trục bánh xe trước sát mép chuẩn, trục bánh xe sau nằm ngoài lề cách mép chuẩn 1,05m. Tại hiện trường có 05 vết cày trên mặt đường được ký hiệu (2), (3), (4), (7), (8), cụ thể: vết cày (2) dài 1,7m, hướng T - K, điểm đầu và điểm cuối cách mép chuẩn lần lượt là 2,6m và 2,95m; vết cày (3) dài 2,5m, hướng T - K, điểm đầu và điểm cuối cách mép chuẩn lần lượt là 3,4m và 3,98m, điểm cuối vết cày (3) cách đầu vết cày (2) 1,15m; vết cày

(4) dài 4,58m, hướng T - K, điểm đầu và điểm cuối cách mép chuẩn lần lượt là 3,3m và 4,02m, điểm cuối vết cày (4) nằm dưới xe mô tô 14Z1 - 212.14; vết cày (7) dài 23,5m, hướng K-T, điểm đầu cách mép chuẩn là 1,95m, điểm cuối tại lề đường đất bên phải cách mép chuẩn là 01m; vết cày (8) dài 21,85m, hướng K - T, điểm đầu cách mép chuẩn là 2,1m, điểm cuối vết cày sát mép chuẩn. Tại vị trí (ký hiệu 5) đánh dấu chân trái bị đứt lìa của anh Cháu A T1 trước khi đem ra khỏi hiện trường nằm sát mép đường bên phải và cách điểm đầu vết cày (4) là 3,3m. Vị trí anh Cháu A T1 (ký hiệu 9) trước khi được đưa đi cấp cứu tại mặt đường cách mép chuẩn 1,9m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện: Xe mô tô 14Z1-212.14: Ốp nhựa phía trong đầu xe có vết rách, vỡ nhựa trên diện (19 x 10) cm; vành xe bằng kim loại của bánh xe trước bên trái có vết trượt miết kim loại làm mất sơn, trên diện (23 x 1) cm; cần số bị đẩy, bẻ cong gập theo chiều từ trước về sau so với ban đầu khoảng 10 cm; đầu tay nắm phía ngoài cùng bên phải có vết xước kim loại, rách cao su, móp méo trên diện (5 x 3) cm; giá đỡ chân trước bên phải có vết mài xước trên kim loại, bám dính chất bột màu trắng trên diện là (1 x 1) cm, theo chiều từ trước về sau. Xe mô tô 14R1- 060.96: mặt ngoài cangk xe phía trước bên trái có vết mài, xước kim loại trên diện (2 x 0,5) cm; khung bảo vệ bằng kim loại phía ngoài lóc máy bên trái bị gãy, rời một phần, đồng thời bị đẩy cong, biến dạng theo chiều từ trước về sau; vỏ lóc máy bằng kim loại màu đen bên trái bị vỡ, mất một phần kim loại trên diện (3 x 2) cm; cần số bằng kim loại bị đẩy cong, gập vào theo chiều từ trước về sau; giá đỡ chân trước bên trái bị đẩy cong, theo chiều từ trước về sau, lệch so với ban đầu là 11 cm và làm mất vỏ cao su bên ngoài, trên giá đỡ chân sau có vết nứt, vỡ, xước trên kim loại trên diện (3,5 x 3,5) cm; núm tròn tay phanh phía ngoài bên phải có vết mài, xước kim loại và bám dính bùn đất trên diện (1 x 1) cm.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 269/KLGD ngày 25/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Cháu A T1 do sốc đa chấn thương - sốc mất máu tối cấp do vết thương bụng hở đứt lìa đùi trái.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Cháu Sinh C vào lúc 23 giờ 14 phút ngày 12/10/2023 kết luận: Trong máu của Cháu Sinh C có định lượng Cồn là 6,02mg/100mL máu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLGD ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá giá trị tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Chẽ kết luận: Giá trị thay mới và sửa chữa của xe mô tô 14Z1-212.14 là 5.130.000 đồng (năm triệu một trăm ba mươi nghìn đồng); giá trị thay mới và sửa chữa của xe mô tô 14R1- 060.96 là 5.215.000 đồng (năm triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cháu Sinh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Bị cáo khai nhận: chiều ngày 12/10/2023, C lên nhà anh Triệu A H2 (tên thường gọi là v, sinh năm 1993 ở thôn T, xã Đ) uống bia. Đến khoảng 19 giờ C đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14Z1 - 212.14 của mình (trước đó C mua lại của anh Nguyễn Văn Q, sinh

năm 1995, ở khu M, phường H, thị xã Đ) chở theo anh Triệu A H1 (tên thường gọi là T3, sinh năm 1995 ở thôn K, xã Đ) đi theo hướng từ thôn T về thôn K, khi đến khu vực gần chợ T, xã Đ, C phát hiện xe mô tô do anh Cháu A T1 điều khiển đi ngược chiều và lấn sang phần đường bên phải của C. Thấy vậy C không giảm tốc độ, không bấm còi mà đánh lái về làn đường bên trái của C để tránh nhưng do khoảng cách gần nên đã va chạm với xe mô tô của anh T1, làm cả ba người đều bị ngã ra đường và bị thương tích, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu. Đoạn đường xảy ra tai nạn khô ráo, có ánh sáng đèn đường, vắng người qua lại. Sau khi xảy ra tai nạn, trong giai đoạn điều tra và chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản và tính mạng cho bị hại với tổng số tiền là 225.000.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Đại diện hợp pháp của bị hại, anh Cháu Đức M có lời khai và quan điểm thể hiện: Sau khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại do tính mạng, tài sản bị xâm phạm cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 225.000.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu đồng). Anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đồng thời anh M đề nghị được nhận lại chiếc xe biển số 14R1 - 060.96 để quản lý, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Đặng Thị T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại giai đoạn điều tra và tại Đơn đề nghị xét vắng mặt có lời khai và quan điểm thể hiện: chị T2 và anh Cháu A T1 là vợ chồng nhưng đã ly hôn vào tháng 9 năm 2023, chiếc xe Honda Wave RSX, biển số 14R1 - 060.96 chị T2 và anh T1 mua trong thời kỳ hôn nhân, giấy đăng ký xe mang tên chị T2. Sau khi ly hôn chị T2 và anh T1 thỏa thuận giao chiếc xe này cho anh T1 quản lý, sử dụng. Chị T2 nhất trí với quan điểm, đề nghị của đại diện của bị hại về chiếc xe, chị T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản, không đề nghị nhận lại xe.

Những người làm chứng đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với diễn biến, nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSBC ngày 30 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Chiu Sinh C, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 260 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chiu Sinh C từ 21 (hai mươi một) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Chiu Sinh C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14Z1 - 212.14,

kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký. Giao (trả) cho anh Chiu Đức M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 14R1 - 060.96 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký để quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị H là người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, tiếp tục lao động, sản xuất, tu dưỡng, rèn luyện, trở thành công dân tốt.

Bà Mai Thị L là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện của bị hại thể hiện quan điểm: nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện bị hại và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết va chạm giữa hai phương tiện sau khi xảy ra tai nạn và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 12/10/2023, Chiu Sinh C tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, nồng độ cồn đo được trong hơi thở là 0,521 miligam/1 lít khí thở; nồng độ cồn trong máu là 6,02miligam/100 mililit máu, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda

Wave, biển số 14Z1 - 212.14 (dung tích xi lanh 97 cm³), chở phía sau anh Triệu A H1 di chuyển theo hướng xã Đ đi thị trấn B (huyện B), khi đến Km10+200, Huyện lộ 02, thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh do đi không đúng phần đường quy định, nên đã đâm vào xe mô tô biển số 14R1 - 060.96 do anh Cháu A T1 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Cháu A T1 bị thương nặng sau đó tử vong; xe mô tô biển số 14R1 - 060.96 bị hư hỏng, thiệt hại 5.215.000 đồng (năm triệu hai trăm mười năm nghìn). Bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức, phạm tội với lỗi vô ý. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 260 của Bộ luật hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đã truy tố.

[3] Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

“ ...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Điều 9. Quy tắc chung:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

[4] Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội trong thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác; ...”

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng và tài sản cho người khác; làm bất an cho những người khác khi tham gia giao thông đường bộ nên cần

phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả xảy ra của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung hình phạt, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra là rất lớn và không thể khắc phục được, do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự) nên cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, tiếp tục lao động, sản xuất, trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không hành nghề hoặc đảm nhiệm chức vụ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Đại diện của bị hại đã được bồi thường thiệt hại đầy đủ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng, tài sản đã thu giữ trong vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14Z1 - 212.14, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký thu giữ của bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội, cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 14R1 - 060.96 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký thu giữ của bị hại cần trả lại cho anh Ch�ú Đức M là đại diện hợp pháp của bị hại quản lý, sử dụng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: các điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chìu Sinh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Chìu Sinh C 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Căn cứ vào: khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Chìu Sinh C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 14Z1 - 212.14 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xem mô tô, xe máy số 015238; giao cho anh Chíu Đức M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 14R1 - 060.96 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xem mô tô, xe máy số 000463 để quản lý, sử dụng. Tình trạng như Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 14/12/2023 giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: Điều 123; Điều 124 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đang được áp dụng đối với bị cáo Chìu Sinh C cho đến khi bị cáo đi thi hành án.

4. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chìu Sinh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Chẽ;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền